TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15 /2024/QĐST - HNGĐ	*V, ngày 16 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 329/2023/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; cư trú tại: Xóm Ph, thôn S, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Lê Đình C, sinh năm 1979; cư trú tại: Xóm Ph, Thôn S, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Đình C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Đình H1, sinh ngày 29/6/2010.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn anh Lê Đình C được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng, số nợ, công sức đóng góp và ruộng đất nông nghiệp:* Chị H và anh C không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003234 ngày 08/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V; hoàn trả chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND thị trấn N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hương